

Số: 28 /KH-THCSLQĐ

Hoà Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện các khoản thu, mức thu - chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, năm học 2025-2026

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ quyết định số 4555/BGDĐT- GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính Phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ công văn số 5542/BGDĐT - KHTC ngày 12/9/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết 32/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Công văn số 2105/SGD&ĐT-KHTC ngày 10/11/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ về việc Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý thu, chi năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1471/UBND-KTHTĐT ngày 20/11/2025 của UBND phường Hoà Bình về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý thu - chi năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2341/SGD&ĐT-KHTC ngày 27/11/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hoà Bình về việc phê duyệt các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS Lê Quý Đôn;

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch thực hiện các khoản thu, mức thu - chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

B. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, phù hợp với Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Công văn số 2105/SGD&ĐT-KHTC ngày 10/11/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ về việc Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý thu, chi năm học 2025-2026; Công văn số 1471/UBND-KTHTĐT ngày 20/11/2025 của UBND phường Hoà Bình về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý thu - chi năm học 2025-2026.

2. Căn cứ vào điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, nhân lực, tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo tính đúng, tính đủ bù đắp chi phí, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội thu nhập của cha mẹ học sinh.

3. Không thỏa thuận các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác ngoài các khoản thu dịch vụ theo quy định của Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của HĐND tỉnh.

4. Việc ban hành Kế hoạch quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học 2025-2026 nhằm đảm bảo thống nhất, công khai, minh bạch các khoản thu theo đúng danh mục, mức thu và quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND.

5. Thực hiện thỏa thuận với cha mẹ học sinh theo quy định và trình UBND phường Hoà Bình phê duyệt.

6. Thực hiện thu, thanh toán không dùng tiền mặt.

C. VỀ CHÍNH SÁCH HỌC PHÍ

- Từ năm học 2025- 2026 thực hiện miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội, cụ thể:

- Miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập.

- Hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

- Mức học phí để thực hiện cấp bù học phí từ ngân sách nhà nước cho cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân

lập, tự thực thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành.

D. CÁC KHOẢN THU, CHI THEO NGHỊ QUYẾT 393/2024

I. Căn cứ thực hiện

- Công văn số 2105/SGĐ&ĐT-KHTC ngày 10/11/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ về việc Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý thu, chi năm học 2025-2026.

- Căn cứ Báo cáo về việc triển khai danh mục các khoản thu, thống nhất mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thu thỏa thuận năm học 2025-2026 của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp sau phiên họp lấy ý kiến toàn thể phụ huynh của 17/17 lớp ngày 24/11/2025.

II. Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

** Thực hiện thu tháng 9,10 năm 2025.*

1. Dịch vụ vệ sinh phục vụ cho học sinh

- Mức thu: **Thu 20.000đ/học sinh/tháng.**

- Nội dung chi:

- Chi thuê nhân công vệ sinh (quét toàn bộ sân trường, khu vực xung quanh trường, hành lang, lan can, dọn dẹp nhà vệ sinh học sinh (6 nhà vệ sinh): 02 người.

- Chi thuê nhân công dọn dẹp vệ sinh chăm sóc chậu hoa, cây cảnh thứ 7, chủ nhật: 02 người

- Chi thanh toán tiền nước sạch (sử dụng nước dọn dẹp nhà vệ sinh, lau sàn, tưới cây).

- Chi thanh toán tiền phí rác thải (chi trả cho đơn vị Công ty Môi trường).

- Chi mua: giấy vệ sinh, nước rửa tay, nước tẩy nhà vệ sinh, men xử lý bồn cầu, khăn lau,... (6 nhà vệ sinh học sinh).

- Chi mua vật tư tiêu hao, dụng cụ vệ sinh: Ủng, găng tay, quần áo bảo hộ lao động, khẩu trang vải, chổi, mo hút rác, thùng đựng rác, chậu (xô) đựng nước

- Chi khác

2. Dịch vụ trông giữ phương tiện cho học sinh

- Mức thu: **15.000đ/học sinh/tháng.**

- Nội dung chi:

- Chi thuê trông giữ xe: 02 người

- Chi nộp thuế GTGT 5% và TNDN 5%

- Chi lắp camera nhà để xe; chi sửa chữa, di chuyển nhà để xe do xây dựng; chi làm biển chỉ dẫn, in vé...

E. KHOẢN THU, CHI THEO NGHỊ QUYẾT 32/2025

I. Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

1. Dịch vụ cung cấp nước uống

- Mức thu: Thu 8.000đ/học sinh/tháng
- Nội dung chi:
 - + Chi thanh toán tiền nước tinh khiết đóng bình cho học sinh sử dụng hàng ngày (học 02 buổi/ngày).
 - + Chi mua nước tinh khiết đóng bình sử dụng cho các con trong ngày hội, ngày lễ, tập luyện văn nghệ,

2. Dịch vụ hoạt động ngoại khoá, kĩ năng sống, trải nghiệm

2.1. Dịch vụ hoạt động ngoại khoá, kĩ năng sống, trải nghiệm theo chuyên đề (mời chuyên gia) và các hoạt động trong nhà trường.

*** Chỉ thu đối với học sinh tự nguyện tham gia dịch vụ**

- Mức thu: 250.000đ/hs/năm học.
- Nội dung chi:
 - Mời chuyên gia, diễn giả, báo cáo viên, giáo viên.
 - Thuê hội trường; trang trí khánh tiết.
 - Chi tiền nước tinh khiết đóng bình sử dụng cho HS người tham gia.
 - Quà cho HS tham gia trả lời câu hỏi.
- + Dự kiến tổ chức mời chuyên gia tháng 12/2025 và tháng 02/2026 và hỗ trợ các hoạt động trong năm học.

2.2. Dịch vụ hoạt động ngoại khoá, kĩ năng sống, trải nghiệm ngoài nhà trường.

*** Chỉ thu đối với học sinh tự nguyện tham gia dịch vụ**

- Mức thu: 700.000đ/hs/hoạt động/năm học.
- Nội dung chi:
 - Chi trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ bao gồm: chi phí di chuyển, thuê xe tổ chức trải nghiệm thực tế; chi phí địa điểm, chi phí ăn uống cho học sinh; công tác tổ chức, quản lý học sinh,...

3. Dịch vụ công nghệ và học tập số

- Mức thu: Thu 16.000đ/học sinh/tháng
- Nội dung chi:
 - Chi thanh toán tiền Sổ liên lạc điện tử: 10.000đ/hs/tháng/9 tháng
 - Chi thanh toán tiền thẻ điểm danh thông minh (nhận diện khuôn mặt hoặc vân tay thực hiện điểm danh và thông báo đến điện thoại của phụ huynh học sinh...): 6.000đ/hs/tháng/6 tháng

4. Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác

4.1. Dịch vụ vệ sinh phục vụ cho học sinh

- Mức thu: **Thu 25.000đ/học sinh/tháng.**
- Nội dung chi:
 - Chi thuê nhân công vệ sinh (quét toàn bộ sân trường, khu vực xung quanh trường, hành lang, lan can, dọn dẹp nhà vệ sinh học sinh (6 nhà vệ sinh): 02 người.
 - Chi thuê nhân công dọn dẹp vệ sinh chăm sóc chậu hoa, cây cảnh thứ 7, chủ nhật: 02 người
 - Chi thanh toán tiền phí rác thải (chi trả cho đơn vị Công ty Môi trường).
 - Chi mua: giấy vệ sinh, nước rửa tay, nước tẩy nhà vệ sinh, men xử lý bồn cầu, khăn lau,... (6 nhà vệ sinh học sinh).
 - Chi mua vật tư tiêu hao, dụng cụ vệ sinh: Ủng, găng tay, quần áo bảo hộ lao động, khẩu trang vải, chổi, mo hút rác, thùng đựng rác, chậu (xô) đựng nước
 - Chi khác

4.2. Dịch vụ trông giữ phương tiện cho học sinh

- Mức thu: **15.000đ/học sinh/tháng.**
- Nội dung chi:
 - Chi thuê trông giữ xe: 02 người
 - Chi nộp thuế GTGT 5% và TNDN 5%
 - Chi lắp camera nhà để xe; chi sửa chữa, di chuyển nhà để xe do xây dựng; chi làm biển chỉ dẫn, in vé...

4.3. Dịch vụ sử dụng điều hòa, bình nóng lạnh (tiền điện, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng điều hòa, bình nóng lạnh)

- Mức thu: 25.000đ/học sinh/tháng.
 - Nội dung chi:
 - Chi trả tiền điện điều hoà theo hoá đơn thực tế hàng tháng của công ty điện.
 - Chi phí tiền bảo dưỡng, sửa chữa điều hoà.
- (Bắt đầu thu từ tháng 3/2026; nếu chi thanh toán tháng 5/2026 quỹ còn dư sẽ chuyển sang năm học 2026-2027).

4.4. Dịch vụ tăng cường kỹ năng Tiếng anh, Tin học, phát triển năng khiếu nghệ thuật, văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh.

*** Chỉ thu đối với học sinh tự nguyện tham gia dịch vụ**

- Mức thu:
 - + Giáo viên người Việt Nam: 20.000 đồng/tiết x 4 tiết/tháng
 - + Giáo viên người nước ngoài: 30.000 đồng/tiết x 4 tiết/tháng
- Nội dung chi:

- + 85% số thu chi trả cho bên cung cấp dịch vụ
- + 15% để chi cho các hoạt động trong nhà trường bao gồm: Chi phí điện, nước, cơ sở vật chất, thiết bị; chi cho công tác quản lý để tổ chức thực hiện...

II. Các khoản thu hộ - Bảo hiểm y tế học sinh

Thực hiện theo Hướng dẫn Liên ngành số 238/HDLN-SGDĐT-BHXXH ngày 14/8/2025 của Bảo hiểm xã hội-Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ về thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2025-2026.

- Năm học 2025-2026 học sinh được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng 50% mức đóng 12 tháng đối với học sinh lớp 6, 7, 8, 9 (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025) là 631.800 đồng/hs.

IV. Các khoản thu đóng góp của Ban đại diện cha mẹ học sinh

(Thực hiện theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh)

Theo Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT:

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp. Kinh phí này do Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp quản lý thu chi đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và báo cáo quyết toán kinh phí tại cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của các trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh trường (theo khuyến nghị tại cuộc họp các trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp vào phiên họp đầu năm học). Kinh phí này do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường quản lý, thu chi đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và báo cáo quyết toán kinh phí tại cuộc họp toàn thể ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

F. QUẢN LÝ VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

1. Thực hiện thu: Thực hiện thanh toán qua phần mềm Enetviet phụ huynh thông qua ngân hàng Công Thương và nộp đầy đủ, kịp thời số tiền đã thu vào Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII - Phòng giao dịch số 11 theo quy định trong tháng.

2. Thực hiện chi: Tất cả nội dung chi được thông qua Kho bạc nhà nước Khu vực VIII - Phòng giao dịch số 11. Nội dung chi đúng mục đích và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ và thực hiện việc quyết toán, báo cáo tài chính theo quy định hiện hành.

3. Tất cả các khoản thu, chi được mở sổ sách kế toán theo dõi, hạch toán từng khoản thu theo quy định và được tổng hợp báo cáo quyết toán thu chi hàng năm, không điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác.

4. Thực hiện công khai, minh bạch chi tiết danh mục các khoản thu dịch vụ, mức thu, nội dung chi, quyết toán kinh phí các khoản thu, chi tại bảng tin, trên Website của đơn vị và trong các cuộc họp phụ huynh học sinh.

5. Kết thúc năm học báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND phường Hoà Bình theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện thu, chi đối với các khoản thu theo quy định; các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ giáo dục; các khoản thu đóng góp của Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Niêm yết bảng tin;
- Website Trường;
- Enetviet Trường;
- Lưu: VT, HSKT (ĐL).

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Lan Phương